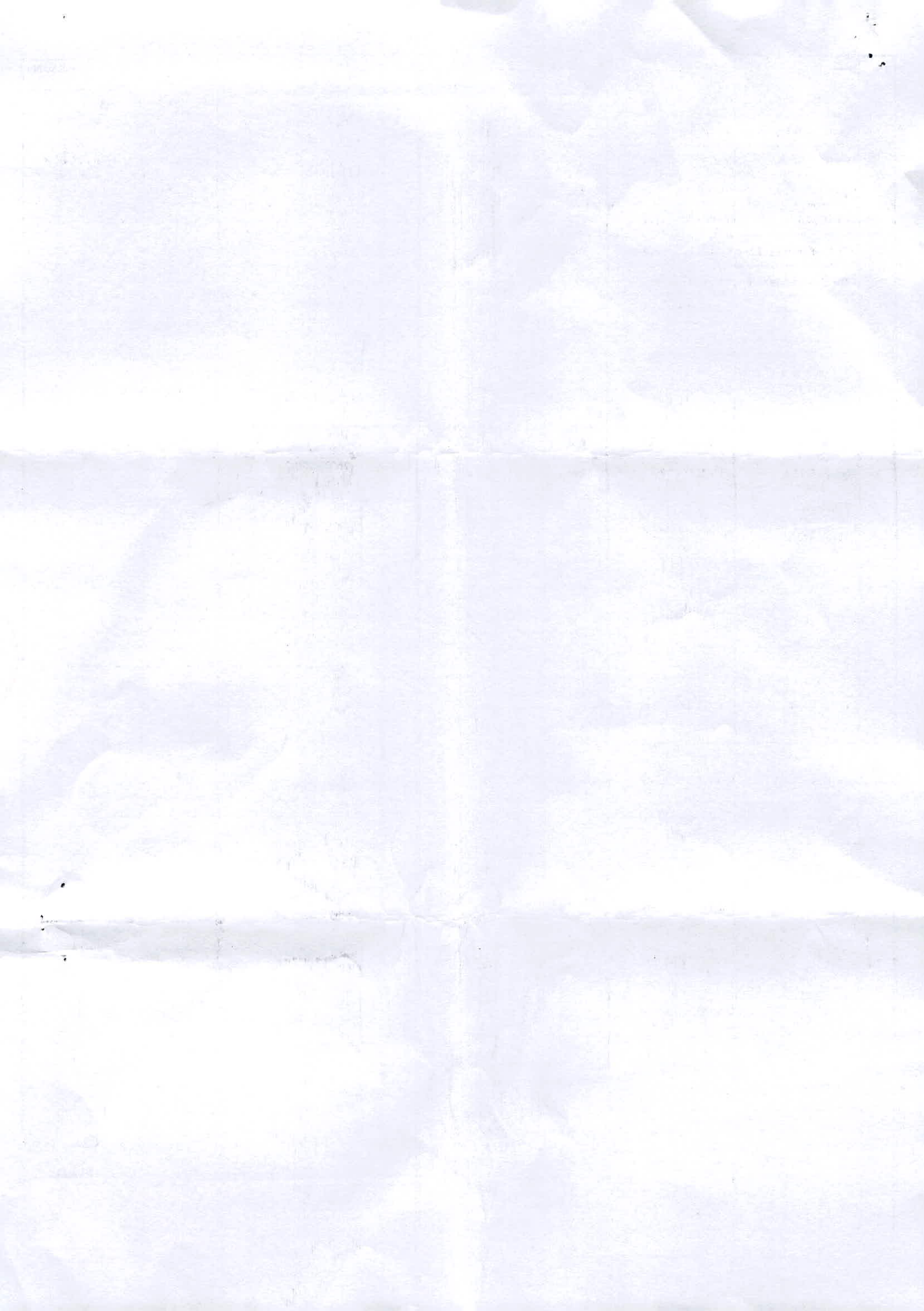


**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHIỆP**  
**TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Trung tâm Y tế huyện Hớn Quản.**
2. Địa chỉ: KPI, Thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 7h00 - 17h00, Từ thứ 2 đến thứ 6, cấp cứu 24/7.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)
1	Trần Đình Tuấn	000676/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ CKI, Giám đốc TTYT
2	Huỳnh Ngọc Huệ	000244/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ CKI, P. Giám đốc TTYT
3	Hoàng Quốc Thái	0001358/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ, P. Giám đốc TTYT
4	Nguyễn Xuân Nam	0002087/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ
5	Nguyễn Thị Thu Hồng	000536/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh viên, Phó khoa CSSKSS
6	Nguyễn Hữu Tân	000612/BP-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên, Phó khoa CLS
7	Phan Tấn Dũng	000143/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ CKI, Trưởng khoa CCHS
8	Nguyễn Đình Bắc	4343/BP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân XN, nhân viên khoa CLS
9	Phạm Văn Mạnh	003406/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ khoa CCHS
10	Trần Thị Ngọc Phúc	001173/BP-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên khoa CLS
11	Lê Thị Hồng	002839/BP-CCHN	Thực hiện kỹ thuật Hình ảnh y học	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên khoa CLS
12	Trịnh Văn Vũng	000494/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ khoa KSBT
13	Nguyễn Văn Minh	0002806/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ khoa KSBT
14	Lê Thị Duyên	000483/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên khoa KSBT
15	Nguyễn Lâm Hải	000461/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ trưởng khoa Khám bệnh
16	Phạm Thị Thùy	000473/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên khoa CCHS
17	Trần Thị Ân	001191/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ khoa Khám bệnh
18	Phạm Thị Mai Phương	000540/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh viên khoa CSSKSS
19	Phạm Thị Liên	0002881/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân hộ sinh khoa CSSKSS
20	Nguyễn Thị Hải	000674/BP-CNHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh viên khoa CSSKSS
21	Đoàn Văn Toàn	002736/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng khoa CLS
22	Phạm Thị Thu Hương	0002880/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân hộ sinh khoa CSSKSS



23	Nguyễn Văn Sơ	003397/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng
24	Lã Thị Thu	003407/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ khoa Khám bệnh
25	Dương Thị Hồng Thắm	003405/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ khoa CCHS
26	Dương Minh Chung	000095/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ trưởng khoa Ngoại - CSSKSS
27	Nguyễn Hữu Long	000096/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ CKI, Trưởng phòng KHNV
28	Mai Thành Long	000463/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ CKI, phó trưởng khoa CCHS
29	Vương Minh Tâm	002128/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ khoa CCHS
30	Đinh Thị Phương Dung	003217/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ khoa Khám bệnh
31	Nguyễn Tiến Dũng	003408/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ khoa Khám bệnh
32	Trần Đình Trọng	003398/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ trưởng khoa KSBT
33	Phùng Thị Thương	002830/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng khoa Nội tổng hợp
34	Bùi Văn Sơn	000510/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ khoa Nội tổng hợp
35	Nguyễn Thị Nở	4558/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ trưởng trạm
36	Đoàn Xuân Khởi	000588/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ
37	Nguyễn Thị Hậu	002090/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ
38	Kiều Tùng Minh	000587/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ
39	Nguyễn Thị Hường	004102/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD viên
40	Lục Thị Hạnh	000477/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD viên
41	Nguyễn Thị Hồng	000475/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD viên
42	Trần Thị Tuyết Nhi	000474/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD viên
43	Nguyễn Thị Lý	000618/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm
44	Hoàng Thị Ngân	000543/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	HS viên
45	Nguyễn Tiến Thành	000593/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ
46	Nguyễn Thị Gái	4448/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa
47	Phạm Phương Nam	003420/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm
48	Phùng Thị Hường	000559/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	HS viên



49	Nguyễn Thị Lựu	000553/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm
50	Nguyễn Thị Thu Thảo	000539/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	HS viên
51	Điền Huỳnh Xuyên	000592/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ
52	Trịnh Văn Trung	000874/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ
53	Phan Văn Tập	000606/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm
54	Trần Thị Lụa	000504/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ
55	Lương Thị Thơ	001303/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ
56	Trần Thị Thanh Nga	001205/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD viên
57	Nguyễn Thị Thín	000485/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm
58	Đặng Thị Bé Ba	000492/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ
59	Nguyễn Quỳnh Phương	001177/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ
60	Huỳnh Thị Thu Trám	000542/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	HS viên
61	Trần Thị Dẫn	001393/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm
62	Trịnh Thị Thu Hà	000547/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	HS viên
63	Nguyễn Thị Phương Anh	000546/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	HS viên
64	Vũ Thị Phương Thảo	002703/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm
65	Lê Thị Châu	000506/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ
66	Lê Thị Thùy	000561/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	HS viên
67	Trần Thị Luân	0001876/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	HS viên
68	Phạm Thị Thanh Huyền	4321/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm
69	Trần Thị Thành	000554/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	HS viên
70	Vũ Thị Hà	000555/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	HS viên
71	Trần Đình Trọng	000503/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm
72	Phạm Thị Kiều Xuân	000591/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ

HUYỆN  
TRUNG  
Y



73	Phạm Thị Nhung	001203/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD viên
74	Trần Thị Diệu	000538/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	HS viên
75	Hoàng Thị Thanh Thủy	000533/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	P. trạm trưởng
76	Nguyễn Thị Hồng Huệ	000497/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ
77	Trần Thị Thu Phương	001201/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD viên
78	Đỗ Thị Thu Huyền	4696/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa
79	La Thị Mỹ Lụa	000487/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD viên
80	Nguyễn Lý Hoàng Phi	000631/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm
81	Lê Thị Hồng Bông	000590/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ
82	Trần Thị Thu Loan	000548/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	HS viên
83	Vì Thị Lượng	001196/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD viên
84	Hoàng Ngọc Sáng	003419/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm
85	Trần Hán Hà	000585/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ
86	Trần Thị Mai	000557/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	HS viên
87	Trần Thị Thu Hà	000556/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	HS viên
88	Trương Thị Huệ	000489/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD viên
89	Hoàng Ngọc Đức	000480/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD viên





90	Nguyễn Thị Mỹ Nhân	003389/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa
91	Nguyễn Thị Tâm	4533/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa
92	Lã Thị Kim Trang	4461/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ y học cổ truyền
93	Phan Thị Bích Thanh	4241/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa
94	Trần Thị Hồng Nhung	4623/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ y khoa
95	Trịnh Văn Tuấn	4508/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung học
96	Nguyễn Hoài Trân	3551/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa
97	Nguyễn Thị Minh	0004073/BD-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng khoa Nội tổng hợp
98	Nguyễn Văn Sơn	4605/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ y khoa
99	Nguyễn Thị Hương	000439/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản - KHHGD	Hợp đồng lao động thời vụ 7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ

\* Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh là người làm công tác chuyên môn đồng thời là công chức, viên chức hoặc có hợp đồng lao động với đơn vị

\*\* Ghi đầy đủ chính xác phạm vi ghi trên chứng chỉ hành nghề KBCB được cấp và quyết định bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định (nếu có)

5. Danh sách đăng ký người làm việc (bao gồm những người làm việc tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh)

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc (ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể)
1	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Y sỹ	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	P.Trưởng phòng TCHC
2	Mai Thị Kim Yến	Dược sỹ	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên phòng TCHC
3	Lâm Thị Kim Oanh	Điều dưỡng	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên phòng TCHC
4	Lê Thị Mỹ Dung	Kế toán	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên phòng TCHC
5	Phạm Minh Khoa	Tài xế	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên phòng TCHC
6	Đình Văn Hương	Kỹ sư	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên phòng TCHC
7	Vũ Thị Thanh	Kỹ sư	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên phòng KHN
8	Quan Thị Tứ	Bác sỹ	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên phòng KHN
9	Đình Thị Hải	Kỹ sư	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên phòng KHN
10	Vũ Thị Phương Thanh	Hộ sinh	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên phòng KHN



11	Trần Thị Thu Diễm	Y sỹ	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên phòng KHNH
12	Lý Thị Phương Anh	CN Điều dưỡng	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên phòng KHNH
13	Ngô Thị Hương	CN Điều dưỡng	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên phòng KHNH
14	Phan Thị Ngọc Thu	CN Hộ sinh	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên phòng KHNH
15	Nguyễn Văn Minh	Kê toán	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên phòng KHNH
16	Lâm Thị Hiệp	Kỹ sư	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên phòng KHNH
17	Lê Nam Phong	Kỹ sư	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên phòng KHNH
18	Hoàng Trọng Bằng	Kê toán	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	T.Phòng TCKT
19	Nguyễn Thị Tuyết	Kê toán	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	P.Phòng TCKT
20	Nguyễn Thị Tú Trinh	Kê toán	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên phòng TCKT
21	Lê Thị Phúc	Kê toán	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên phòng TCKT
22	Trần Thị Hoa	Kê toán	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên phòng TCKT
23	Dương Thị Thu	Kê toán	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên phòng TCKT
24	Nguyễn Thị Hải	Hộ lý	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên khoa Khám bệnh
25	Trần Thị Thanh Bình	Dược sỹ	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa Dược
26	Phạm Thị Xuân	Dược sỹ TH	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó khoa Dược
27	Nguyễn Thị Khánh Vy	Dược sỹ TH	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên khoa Dược
28	Hoàng Quốc Thanh	Dược sỹ	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên khoa Dược
29	Trần Thị Bích Phương	Dược sỹ TH	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên khoa Dược
30	Nguyễn Quang Trúc	Dược sỹ TH	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên khoa Dược
31	Nguyễn Thanh Tuấn	Kỹ sư	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa ATVSTP
32	Lê Thị Thu Hà	Kỹ sư	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên khoa ATVSTP
33	Nguyễn Quang Đức	CN Ngữ văn	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó phòng Dân số
34	Nguyễn Thị Thủy Tiên	Điều dưỡng	7h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên phòng Dân số

Hơn Quán, ngày 25 tháng 01 năm 2021  
 Người chịu trách nhiệm chuyên môn  
 kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh  
 (Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



BS.CKI Trần Đình Tuấn

